

Số: /KH-BCĐ

Bạch Thông, ngày

tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 217/KH-BCĐ ngày 27/3/2023 của Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Bắc Kạn triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023; Kế hoạch số 25/KH-BCĐ ngày 08/2/2023 của BCĐ huyện về Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện Bạch Thông năm 2023; Kế hoạch số 95/KH-BCĐ ngày 29/3/2023 của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm huyện Bạch Thông về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” trên địa bàn huyện Bạch Thông năm 2023.

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện Bạch Thông xây dựng Kế hoạch triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2023 của các cấp, các ngành theo chủ đề Tháng hành động năm 2023 ;
- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu:

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.
- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về an toàn thực phẩm.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước:

Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 11/12/2014, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, bao gồm:

- Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý;

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp;

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại địa phương;

- Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2022 (công tác truyền thông, công tác kiểm tra, hậu kiểm).

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

Trong quá trình kiểm tra, tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.
- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước:

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 11/12/2014, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, bao gồm:

- + Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn quản lý, việc triển khai các quy định về bảo đảm ATTP tại địa phương;
- + Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP cấp xã;
- + Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2023;
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương;
- Việc triển khai công tác kiểm tra về an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

Các cơ sở được đề xuất kiểm tra đảm bảo tránh chồng chéo giữa các đoàn thanh, kiểm tra trên địa bàn. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP theo Kế hoạch số 25/KH-BCĐ ngày 08/2/2023 của BCĐ huyện về Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện Bạch Thông năm 2023.

Trong quá trình kiểm tra, tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).
- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).
- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận đã tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.
- Nhãn sản phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.
- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật An toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương.

- Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm:

- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 để quy định cụ thể về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản

phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021, xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các ND quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 14/2011/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn lấy mẫu phục vụ thanh tra, kiểm tra về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Thông tư số 23/2018/TT-BYT của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư 18/2019/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;
- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế ;
- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;
- Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
- Thông tư số 43/2018/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;
- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

IV. THỜI GIAN ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA:

- Từ ngày 17/4/2023 đến ngày 15/5/2023 (*thời gian cụ thể do Đội trưởng đội kiểm tra liên ngành quyết định*), 08h00' ngày 17/4/2023 các thành viên Đội kiểm tra liên ngành huyện tập trung tại Văn phòng UBND huyện để họp thống nhất các nội dung kiểm tra.

- Thành phần: Đội kiểm tra liên ngành tại Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2022 của UBND huyện về việc kiện toàn đội thanh, kiểm tra liên ngành về VSATTP huyện Bạch Thông; Quyết định số 2535/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của UBND huyện về việc kiện toàn, thay thế thành viên đội thanh, kiểm tra liên ngành về VSATTP huyện Bạch Thông.

- Địa điểm kiểm tra: Tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

(Kế hoạch này thay cho giấy mời)

V. KINH PHÍ, PHƯƠNG TIỆN:

1. Kinh phí:

Hiện nay chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm không có kinh phí hoạt động, tiền công tác phí đoàn kiểm tra liên ngành huyện do các đơn vị cử cán bộ tham gia tự thanh toán.

2. Phương tiện đi lại:

Thành viên đoàn thanh kiểm tra tuyến huyện tự túc phương tiện khi tham gia đợt kiểm tra tại các xã, thị trấn gần. Khi kiểm tra tại các xã vùng sâu, vùng xa do UBND huyện bố trí phương tiện cho đoàn.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Văn phòng HĐND-UBND huyện

- Chủ động phối hợp với các đơn vị trong hoạt động kiểm tra liên ngành và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện đợt kiểm tra đạt kết quả.

- Chuẩn bị mẫu biên bản kiểm tra các cơ sở thực phẩm đầy đủ trong Tháng hành động.

2. Trung tâm Y tế huyện

Chuẩn bị đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm của ngành Y tế, tổng hợp báo cáo kết quả đợt kiểm tra cho Ban chỉ đạo huyện và Chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh theo quy định.

3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện

Chuẩn bị đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm của ngành công thương.

4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

Chuẩn bị đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm của ngành nông nghiệp, chuẩn bị mẫu biên bản kiểm tra các cơ sở thực phẩm do ngành nông nghiệp quản lý.

5. Đội quản Lý thị trường số 1

Chuẩn bị đầy đủ các văn bản liên quan đến xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

6. Các phòng, ban, đơn vị liên quan

Chuẩn bị các văn bản, nội dung liên quan đến công tác thanh, kiểm tra và cử cán bộ tham gia đầy đủ.

7. UBND các xã, thị trấn

- Phối hợp với đoàn thanh, kiểm tra liên ngành của huyện đến kiểm tra tại địa phương.

- Đối với các xã không có đoàn kiểm tra liên ngành huyện đến kiểm tra, chủ động việc thực hiện kiểm tra theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo gửi về BCĐ huyện cơ quan Thường trực (*Trung tâm Y tế huyện*), thời gian trước ngày 16/5/2023.

Trên đây là kế hoạch thanh, kiểm tra liên ngành về quản lý chất lượng VSATTP trong “Tháng hành động” năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo tỉnh;
- Sở Y tế Bắc Kạn;
- Chi cục ATVSTP tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- UB MTTQ VN huyện;
- Các ngành thành viên BCĐ huyện;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Thành viên đội TKTLN huyện;
- UBND, Trạm Y tế các xã, thị trấn;
- Lưu VT, THVX-YT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Nguyễn Duy Luân**